

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh
của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-KĐCLGDTL ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 43/50 tiêu chí (chiếm 86%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng đạt yêu cầu về chất lượng theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kiến nghị Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Phụng



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

(Kèm theo Nghị quyết số **12** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 9 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		3,71	5	71,43
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	3			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	5			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	3			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,90	43	86

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

(Kèm theo Nghị quyết số **12** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 9 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh (CTĐT) giai đoạn 2017 - 2022 của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng cho thấy những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, cơ bản phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT được xây dựng theo quy trình, được định kỳ rà soát; được phổ biến rộng rãi đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần có đầy đủ thông tin theo quy định, được rà soát, bổ sung, cập nhật, điều chỉnh vào các năm năm 2017, 2019, 2021. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra; có cấu trúc logic, sắp xếp các học phần vào những thành phần gắn kết và liên mạch theo các khối kiến thức. Triết lý giáo dục của Trường được xác định rõ ràng, được phổ biến công khai. Các phương pháp dạy học đa dạng, phù hợp nhằm đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Hoạt động kiểm tra đánh giá đối với người học chính quy đa dạng, cơ bản phù hợp để đo mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Công tác kiểm tra đánh giá được quy định rõ ràng về thời gian, hình thức, phương pháp, cơ chế phản hồi, quy trình khiếu nại của người học. Đề án vị trí việc làm và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xây dựng và thực hiện. Năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được đánh giá bằng hệ thống các tiêu chí (KPIs). Chính sách, tiêu chí và phương pháp tuyển sinh chính quy được xác định rõ ràng, được công bố công khai, được rà soát, đánh giá, cập nhật hàng năm. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học chính quy được triển khai thường xuyên và có hiệu quả cao. Kết quả học tập và rèn luyện của người học được giám sát chặt chẽ qua hệ thống cố vấn học tập và phần mềm quản lý đào tạo PSC. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng làm việc, phòng thực hành, thư viện, nguồn cơ sở dữ liệu trực tuyến, mạng liên kết thông tin khoa học công nghệ, tài liệu học tập, hệ thống công nghệ thông tin tại Trường đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của CTĐT. Các dịch vụ y tế, an ninh, cảnh quan môi trường và dịch vụ đời sống với người học tại Trường đều bảo đảm các chuẩn quy định. Hệ thống và cơ chế thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được quy định cụ thể, rõ ràng và được thực hiện thường xuyên trong cả chu kỳ đánh giá nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT, trong đó người học hài lòng ở mức độ cao về các dịch vụ hỗ trợ và cơ sở vật chất của Trường. Tỷ lệ sinh viên chính quy sau tốt nghiệp có việc làm là 96% và hầu hết đều có việc làm phù hợp với ngành đào tạo (82,5%).

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa quốc tế cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

(1) Nhà trường cần tham khảo rộng rãi hơn ý kiến của các bên liên quan khi xây dựng mục tiêu của CTĐT, chú trọng yêu cầu kiến thức và năng lực của nguồn nhân lực mà CTĐT sẽ cung cấp trong 5 - 7 năm tới; quan tâm xác định các yêu cầu đối với vị trí công việc liên quan đến định hướng “Thương mại - Truyền thông”; cần xác định mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể của CTĐT một cách hợp lý hơn; cần rà soát, hoàn thiện chuẩn đầu ra của CTĐT để đáp ứng tốt hơn nguyên tắc SMART và phù hợp hơn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

(2) Nhà trường cần hoàn thiện quy trình chung và kế hoạch chi tiết thực hiện rà soát bản mô tả CTĐT đồng bộ và hiệu quả; cập nhật nội dung, sự đóng góp của học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT; xác định phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp để bảo đảm đo được chính xác mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần; cải tiến phiếu khảo sát theo hướng cụ thể, dễ tiếp cận để thu được thông tin phản hồi nhiều hơn từ các bên liên quan. Việc phổ biến Bản mô tả CTĐT cần xác định yêu cầu cụ thể để bảo đảm tính hiệu quả.

(3) Nhà trường nên ban hành hướng dẫn về quy trình thiết kế CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra một cách chi tiết hơn; rà soát để xác định chính xác hơn mức độ đóng góp của các học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT, xác định tổ hợp các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá tương thích và phù hợp để thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT; nâng cao chất lượng tham khảo các CTĐT tiên tiến ở trong và ngoài nước như xác định tiêu chí lựa chọn CTĐT, cơ sở đào tạo và nội dung tham khảo.

(4) Nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về triết lý giáo dục đến các bên liên quan; tăng cường hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, bổ sung thêm các học phần sử dụng phương pháp học tập theo hình thức dự án, seminar, tổ chức các buổi hội thảo, sinh hoạt câu lạc bộ nhằm giúp đạt được các chuẩn đầu ra về kỹ năng của CTĐT, nâng cao khả năng tự học và học tập suốt đời cho người học.

(5) Nhà trường cần tiếp tục hoàn thiện công cụ kiểm tra đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra; tập huấn cho giảng viên nâng cao chất lượng xây dựng đề cương học phần, xây dựng kế hoạch phân tích, đánh giá đề thi một cách đầy đủ theo chuẩn đầu ra; xây dựng/bổ sung ngân hàng đề thi đủ lớn, rà soát, hoàn chỉnh các rubrics để tăng độ tin cậy khi đánh giá; thực hiện đối sánh điểm quá trình với điểm thi kết thúc học phần, thống kê, phân tích điểm thi của sinh viên để đánh giá mức độ phù hợp và độ tin cậy của phương pháp kiểm tra đánh giá.

(6) Nhà trường cần hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên ở cấp đơn vị để tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học; có chính sách phù hợp để tạo động lực cho giảng viên yên tâm làm việc lâu dài và thu hút được giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư và trình độ tiến sĩ về công tác tại Trường; chú trọng việc nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học thông qua chính sách tài chính, biện pháp hỗ trợ tương xứng cho giảng viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố quốc tế, biên soạn và xuất bản sách chuyên khảo, giáo trình; có chế tài bắt buộc giảng viên phải thực hiện nghiên cứu khoa học để đạt số giờ và sản phẩm nghiên cứu khoa học theo các quy định hiện hành.

(7) Nhà trường cần xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn, trung hạn cho cán bộ, nhân viên của Trường trên cơ sở nhu cầu công việc tại các đơn vị; chú trọng hơn đến việc đào tạo bồi dưỡng đúng chuyên môn theo các vị trí việc làm của nhân viên; cần có đánh giá sau khóa học và đánh giá hiệu quả làm việc sau đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng đội ngũ nhân viên.

(8) Nhà trường cần tăng cường khảo sát và thu thập thông tin từ các trường trung học phổ thông, nhà tuyển dụng và cựu người học để hoàn thiện các chính sách tuyển sinh; tách các số liệu và kết quả phân tích theo từng CTĐT để có căn cứ cho việc đối sánh chất lượng đào tạo, chất lượng hỗ trợ người học giữa các CTĐT, các khóa sinh viên và các khoa của Nhà trường để việc cải tiến phù hợp với đặc thù của CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh.

(9) Nhà trường cần có phương án mở rộng diện tích làm việc cho cán bộ, giảng viên, mở rộng diện tích thư viện, có kế hoạch bổ sung nguồn học liệu, tài liệu chuyên sâu, tài liệu ebook để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT; đầu tư Phòng thực hành chuyên dụng phù hợp với yêu cầu đạt chuẩn đầu ra của CTĐT Ngôn ngữ Anh; tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng đào tạo.

(10) Nhà trường cần có chính sách khuyến khích hoạt động khoa học công nghệ của giảng viên, chú trọng việc nghiên cứu khoa học để ứng dụng vào phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp dạy, học và phương pháp kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng đào tạo và khoa học công nghệ; tách riêng kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về mức độ đáp ứng và cải tiến các dịch vụ hỗ trợ, tiện ích của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác theo từng CTĐT để sử dụng hiệu quả; đánh giá tổng thể hệ thống và cải tiến cơ chế phản hồi của các bên liên quan để sử dụng hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng đào tạo.

(11) Nhà trường cần phân tích, đối sánh mối tương quan giữa chất lượng tuyển sinh với kết quả học tập, đặc biệt là đối với sinh thời học và sinh viên chậm

tốt nghiệp để có sự điều chỉnh chính sách tuyển sinh và đào tạo; cần đẩy mạnh hoạt động hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học, thường xuyên tổ chức các cuộc thi ý tưởng sáng tạo và khởi nghiệp trong sinh viên; rà soát, hoàn chỉnh các văn bản có liên quan đến công tác khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng người học sau tốt nghiệp. Kết quả khảo sát cần được tách riêng theo CTĐT để sử dụng thiết thực và hiệu quả hơn trong quá trình cải tiến chất lượng.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.